

Bản án số: **46** /2018/HSST
Ngày: 21.5.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận và bà Lê Thị Nhớ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Thái - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1) Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Chô) - Sinh ngày: 29/3/1994, tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Tổ J, phường V, quận K, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: số F đường E, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Sơn vôi; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn K1 và bà Trần Thị U; có vợ là Trương Thị S và 01 con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/12/2017. *Có mặt.*

2) Họ và tên: **Lê Tấn T** - Sinh ngày: 22/2/1992, tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ W, phường Q, quận S1, thành phố Đà Nẵng; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Thợ sơn; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Tấn D và bà Phan Thị L; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. *Có mặt*

** Người bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị Thanh H - Sinh năm 1968; địa chỉ: số X đường Z, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

2. Ông Lê Văn P - Sinh năm 1968; địa chỉ: số D, phường B, quận S1, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Công Đ - Sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ G, phường M, quận S1, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

2. Ông Phan Văn N1 - Sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ R, phường Q, quận S1, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

3. Ông Nguyễn Văn C - Sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ I, phường O, quận S1, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

4. Ông Đỗ Văn T1 - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: số L đường G, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 19/12/2017, Nguyễn Văn H điều khiển xe Sirius biển kiểm soát 43P1-7895 đi đến ngã tư HT- NP thì nhìn thấy trước quầy tạp hóa số X đường Z, phường A, quận Thanh K, thành phố Đà Nẵng có dựng 01 chiếc xe Exciter biển kiểm soát 43C1-552.46 màu đỏ đen của chị Nguyễn Thị Thanh H, trên xe còn chìa khóa nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H đi đến đoạn kiệt HT, bên cạnh Trường Tiểu học BD rồi tắt máy và khóa cổ xe 43P1-7895. Sau đó, H đi bộ đến số X đường Z, nhìn thấy chị H đang bán hàng cho khách nên lên dắt xe Exciter 43C1-552.46 mang ra ngoài đường ngồi lên xe nổ máy thì bị chị H phát hiện hô hoán. H rồ ga bỏ chạy, phía sau chị H nắm khung xe kéo lại nên H kéo lê chị H một đoạn rồi tẩu thoát.

H chạy xe về quận S1, điện thoại gặp Đặng Công D, biết D đang ngồi quán cà phê U trên đường HN nên chạy xe đến. Sau đó H điện thoại cho Lê Tấn T nhờ T mang xe đi tiêu thụ. H chở D đến gặp T rồi cùng nhau đi đến quán cà phê trên đường ĐT, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, H nói rõ xe mới lấy trộm của ông anh nhờ T cầm với số tiền 5.000.000 đồng. T đồng ý và điện thoại cho 01 đối tượng tên Ma Bư để cầm xe. Hai bên hẹn gặp tại quán cà phê trên đường KV, T và Ma Bư thỏa thuận cầm cố chiếc xe Exciter với số tiền 4.000.000 đồng nhưng phải có giấy CMND của người cầm cố. T điện thoại yêu cầu H về nhà lấy CMND. Lúc này, H mượn xe Wave biển kiểm soát 43F1-078.65 của một người tên Thành đang uống cà phê ở quán rồi chở D quay lại đường HT mục đích để lấy xe Sirius 43P1-7895 rồi về nhà lấy CMND. Ngồi một lúc, Ma Bư bỏ đi, T điện thoại cho H thì H bảo đến công viên 29/3 đợi. Khoảng 20 phút sau, T bị công an quận Thanh Khê đến kiểm tra giấy tờ xe và mời về trụ sở làm việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo của chị H, lực lượng công an tiến hành tuần tra trên tuyến đường HT gần khu vực mất tài sản phát hiện xe Sirius biển kiểm soát 43P1-7895 không có người trông coi tại đoạn kiệt HT, bên cạnh Trường Tiểu học BĐ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi H và D đến lấy xe thì bị tổ tuần tra công an quận Thanh Khê đưa về trụ sở làm việc.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Thanh Khê: Xe mô tô Exciter biển kiểm soát 43P1- 55246 có giá trị 25.400.000đ.

Ngoài ra, qua điều tra còn xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 20/11/2017, H đi làm về ngang qua nhà anh Lê Văn P nhìn thấy phía trước có xe mô tô hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1-261.68 không có người trông coi. Sau khi về nhà bạn ở gần đó, H đi bộ ra chỗ để xe lên vào đắc xe mang ra ngoài mang về nhà cất. Sau đó, H điện thoại cho Lê Tấn T nhờ cầm cố giúp và nói dối với T xe này do ba H mua cho và không đưa giấy tờ xe. T đồng ý và điện thoại cho người tên Bờm cầm với số tiền 6.000.000 đồng. H cho T 400.000 đồng.

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 19/12/2017, cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải Lê Tấn T đến địa điểm đã cầm cố xe Air Blade 43D1-261.68 nhưng khi đến trước nhà số U1 phường B, quận S1, thành phố Đà Nẵng phát hiện có xe hiệu Air Blade màu đồng biển kiểm soát 43E1-243.68 đang dựng bên lề đường không có người trông coi, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ. Qua kiểm tra xe có số khung 243612, số máy 4082166 trùng với số khung, số máy xe 43D1-24368.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Thanh Khê: xe mô tô hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1-261.68 có giá trị 25.600.000 đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản Nguyễn Văn H đã chiếm đoạt là 51.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138, truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 đến 03 năm tù.

- Áp dụng điểm khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê Tấn T từ 06 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tuyên:

Trả cho ông Đặng Công D 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 43P1-7895, số khung: 276432, số máy: 276432.

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần Jean màu trắng xanh da trời; 01 áo khoác có mũ, tay dài màu xanh lá cây của Nguyễn Văn H; 01 biển kiểm soát xe 43E1-243.68

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng:

- Bị cáo Lê Tấn T: bị cáo lần đầu tiên phạm tội, mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn H: Thưa, tôi biết mình đã sai, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho tôi để tôi sớm về làm ăn lương thiện nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Trong ngày 20/11/2017 và 19/12/2017, Nguyễn Văn H đã lấy trộm của chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Lê Văn P 02 chiếc xe mô tô có tổng trị giá 51.000.000đ. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Lê Tấn T biết rõ xe Exciter biển kiểm soát 43C1-55246 có giá trị 25.400.000đ do H trộm cắp mà có nhưng đồng ý mang xe đi tiêu thụ nên hành vi

của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự 1999.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn H là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu sử dụng sức lao động của bản thân để kiếm tiền mà chỉ muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của bản thân. Lê Tấn T biết rõ tài sản H nhờ cầm cố là do phạm tội mà có nhưng T không những không khuyên can H trả lại tài sản cho chủ sở hữu mà còn tích cực tiếp tay cho H trong việc tiêu thụ tài sản này. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ra tâm lý lo lắng trong nhân dân mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo, phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội khi đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, là bộ đội đã xuất ngũ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Lê Tấn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân là bộ đội đã xuất ngũ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX xét thấy:

+ Qua điều tra xác minh, xe mô tô Exciter biển kiểm soát 43P1- 55246 do anh Đỗ Văn Thành đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/5/2016, anh Thành bán xe cho chị Nguyễn Thị Thanh H nhưng chị H chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 21/12/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị H là phù hợp nên không xem xét.

+ Qua điều tra xác minh, xe mô tô hiệu Air Blade biển kiểm soát 43D1- 261.68 có số khung 243612, số máy 4082166 do anh Lê Văn P đứng tên chủ sở

hữu. Ngày 20/01/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô hiệu Air Blade có số khung 243612, số máy 4082166 cho anh P, anh P nhận lại xe và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

+ Đối với xe Sirius biển kiểm soát 43P1-7895 do anh Nguyễn Văn C đứng tên chủ sở hữu. Năm 2016, anh C bán xe lại cho một người không rõ lai lịch, địa chỉ. Trong năm 2016, anh Phan Văn N mua lại xe trên của một người cũng không nhớ rõ địa chỉ. Đến ngày 04/11/2017, anh N bán xe lại cho anh Đặng Công D. Ngày 17/12/2017, H mượn xe anh D đi về nhà. Ngày 19/12/2017, H sử dụng xe đi trộm cắp anh D không biết nên cần trả lại xe này cho anh D

+ Đối với xe Wave biển kiểm soát 43F1-078.65 do anh Trần Văn T đứng tên chủ sở hữu nhưng qua xác minh chưa xác định được người tên T sống ở địa chỉ trên. Đối với chiếc xe này không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp nên cần tách ra, không xem xét trong vụ án này.

+ Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần Jean màu trắng xanh da trời; 01 áo khoác có mũ, tay dài màu xanh lá cây của Nguyễn Văn H là những vật chứng có liên quan đến vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với biển kiểm soát xe 43E1-243.68 đứng tên Nguyễn Thị N1, vào đầu tháng 12 năm 2017 chị N1 bị mất biển số xe trên nên đã làm lại biển số mới và không nhận lại. Xét thấy biển kiểm soát xe 43E1-243.68 không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Lê Tấn T phạm tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1/ Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Nguyễn Văn H: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/12/2017.

2/ Áp dụng: khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Lê Tấn T: 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3/ Về xử lý tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên:

- Trả cho ông Đặng Công D 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 43P1-7895, số khung: 276432, số máy: 276432.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần Jeans màu trắng xanh da trời; 01 áo khoác có mũ, tay dài màu xanh lá cây của Nguyễn Văn H; 01 biển kiểm soát xe 43E1-243.68.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2018).

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Buộc Nguyễn Văn H, Lê Tấn T: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí HSST.

5/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) kết quả xét xử.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu